

Số: 411/TB-VP

Quảng Ngãi, ngày 02 tháng 4 năm 2019

THÔNG BÁO

Kết luận kiểm tra hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính tại Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Quảng Ngãi và Chi nhánh huyện Tư Nghĩa, trực thuộc Văn phòng Đăng ký đất đai của Sở Tài nguyên và Môi trường

Thực hiện Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 05/3/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi kiểm tra hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2018 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, ngày 31/8/2018 Chánh Văn phòng UBND tỉnh ban hành Quyết định số 84/QĐ-VP về việc thành lập Đoàn kiểm tra hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC). Trong thời gian từ ngày 16/10/2018 đến hết ngày 19/10/2018, Đoàn kiểm tra đã tiến hành kiểm tra hoạt động kiểm soát TTHC năm 2018 tại Văn phòng Đăng ký đất đai - Chi nhánh thành phố Quảng Ngãi và Văn phòng Đăng ký đất đai - Chi nhánh huyện Tư Nghĩa (gọi tắt là Chi nhánh) thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.

Trên cơ sở báo cáo kết quả kiểm tra của Đoàn kiểm tra, Chánh Văn phòng UBND tỉnh ban hành thông báo kết luận kiểm tra hoạt động kiểm soát TTHC về lĩnh vực đất đai tại 02 Chi nhánh như sau:

I. Kết quả kiểm tra

1. Hoạt động công khai minh bạch TTHC tại trụ sở làm việc và niêm yết bảng tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về TTHC

02 Chi nhánh có niêm yết công khai các TTHC tại trụ sở cơ quan; có niêm yết bảng thông báo tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về TTHC. Tuy nhiên, chưa cập nhật niêm yết bảng thông báo tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị theo quy định mới tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát TTHC, Công văn số 1735/VP-KSTTHC ngày 25/12/2017 của Chánh Văn phòng UBND tỉnh hướng dẫn công bố TTHC, công bố danh mục TTHC và niêm yết TTHC, niêm yết thông báo tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính.

2. Tình hình thực tế về tiếp nhận, giải quyết TTHC

Qua kiểm tra ngẫu nhiên hồ sơ TTHC được tiếp nhận, giải quyết về lĩnh vực đất đai và đăng ký biện pháp bảo đảm của 02 Chi nhánh về cơ bản, phần lớn TTHC được tiếp nhận, giải quyết đảm bảo về mặt quy trình, hồ sơ, thời gian; có thực hiện quy trình hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ bằng văn bản đối với trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ theo đúng quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát TTHC, Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban

hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương (được thay thế bởi Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC).

Bên cạnh ưu điểm, kết quả đạt được nêu trên, việc tiếp nhận, giải quyết TTHC còn một số sai sót, hạn chế như sau:

a) Thời gian tiếp nhận và hện trả kết quả giải quyết TTHC không đúng quy định pháp luật:

Căn cứ Điều 61 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai (sửa đổi tại Khoản 40 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP của Chính phủ ngày 06/01/2017 sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai) và Khoản 4 Điều 4 Quy chế phối hợp giữa các cơ quan liên quan trong việc tiếp nhận, giải quyết các thủ tục liên quan đến lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 418/QĐ-UBND ngày 12/6/2017 của UBND tỉnh quy định thời gian giải quyết các TTHC trong lĩnh vực đất đai được tính từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ; qua kiểm tra cho thấy, đa số các hồ sơ đều hện trả kết quả giải quyết tính từ ngày hôm sau của ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (không tính luôn ngày nhận hồ sơ hợp lệ) và một số trường hợp hện trả kết quả vượt quá thời hạn cho phép so với quy định, cụ thể:

Thời gian phối hợp giải quyết đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận lần đầu và đăng ký bổ sung đối với tài sản gắn liền với đất là **không quá hai mươi tám (28) ngày làm việc** (Điều 14 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 418/QĐ-UBND), kết quả giải quyết TTHC phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn **không quá ba (03) ngày làm việc** kể từ ngày có kết quả giải quyết, trừ trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính (Khoản 3 Điều 4 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 418/QĐ-UBND):

- Chi nhánh thành phố Quảng Ngãi: Hồ sơ của ông Hồ Ngọc Thảo, giấy biên nhận hồ sơ ghi ngày nhận hồ sơ: 29/8/2018 và ngày trả hồ sơ: 15/10/2018, có tổng thời gian hện trả kết quả **vượt 01 ngày làm việc**; hồ sơ của bà Bạch Thị Năng ở tổ 02, phường Quảng Phú, giấy tiếp nhận và hện trả kết quả giải quyết ghi ngày tiếp nhận: 03/7/2018, ngày hện trả: 16/8/2018, có tổng thời gian hện trả kết quả **vượt 02 ngày làm việc**; hồ sơ của bà Võ Thị Lại ở xã Nghĩa An giấy tiếp nhận và hện trả kết quả giải quyết ghi ngày tiếp nhận: 27/7/2018, ngày hện trả: 12/9/2018, có tổng thời gian hện trả kết quả **vượt 02 ngày làm việc** so với quy định.

- Chi nhánh huyện Tư Nghĩa: Hồ sơ của Nguyễn Bông ở thị trấn La Hà, giấy tiếp nhận và hện trả kết quả giải quyết ghi ngày tiếp nhận: 27/4/2018, ngày hện trả: 13/6/2018, có tổng thời gian hện trả kết quả **vượt 01 ngày làm việc** so với quy định.

b) Thu thêm hoặc thu dư giấy tờ ngoài quy định pháp luật:

*** Lĩnh vực đất đai:**

Căn cứ quy định việc nộp giấy tờ khi thực hiện thủ tục đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại Điều 11 Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định hồ sơ địa chính (Khoản 1, 2 được sửa đổi, bổ sung bởi Khoản 9 Điều 7 Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư hướng dẫn thi hành Luật đất đai và Khoản 5 được bổ sung bởi Khoản 10 Điều 7 Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT), qua kiểm tra, có một số trường hợp thu thêm hoặc thu dư thành phần hồ sơ, cụ thể:

Thủ tục đăng ký và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu (gọi tắt là Giấy chứng nhận):

- Chi nhánh thành phố Quảng Ngãi: Hồ sơ của bà Huỳnh Thị Lục ở 36A Trần Quang Diệu, phường Nghĩa Lộ và hồ sơ của bà Bạch Thị Năng ở phường Quảng Phú thu thêm: 02 bản sao sổ hộ khẩu; 02 bản sao giấy chứng minh nhân dân.

- Chi nhánh huyện Tư Nghĩa:

+ Hồ sơ của Lê Văn Hồng ở thôn Điền Long, xã Nghĩa Điền thu thêm bản sao giấy chứng minh nhân dân, bản sao sổ hộ khẩu.

+ Hồ sơ của Lê Thị Thanh Bình ở xã Nghĩa Thắng thu thêm bản sao chứng thực giấy chứng minh nhân dân, bản sao chứng thực sổ hộ khẩu.

+ Hồ sơ của Võ Thị Thúy Liễu ở thị trấn Sông Vệ, huyện Tư Nghĩa thu thêm bản sao giấy chứng minh nhân dân, bản sao sổ hộ khẩu.

Thủ tục đăng ký bổ sung đối với tài sản gắn liền với đất của người sử dụng đất đã được cấp Giấy chứng nhận:

- Chi nhánh thành phố Quảng Ngãi:

+ Hồ sơ của Hồ Ngọc Thảo ở phường Nghĩa Lộ thu thêm bản sao sổ hộ khẩu, 04 bản sao giấy chứng minh nhân dân (02 bản pho to, 02 bản chứng thực) của 02 vợ chồng.

+ Hồ sơ của Nguyễn Phi Trường ở phường Trần Phú thu dư 01 bản sao Giấy chứng nhận, 01 bản sao giấy phép xây dựng, 01 bản sao hồ sơ thiết kế nhà ở (đã thu 01 bản sao).

+ Hồ sơ của ông Hồ Ngọc Sơn ở phường Nghĩa Lộ thu thêm bản sao sổ hộ khẩu, 04 bản sao giấy chứng minh nhân dân (02 bản pho to, 02 bản chứng thực) của 02 vợ chồng và thu dư bản sao hồ sơ hiện trạng thiết kế sơ đồ nhà ở (trong khi đã thu bản chính).

+ Hồ sơ của bà Phan Thị Tuyết Mai ở phường Lê Hồng Phong thu thêm bản sao sổ hộ khẩu, bản sao giấy chứng minh nhân dân và thu dư 02 bản sao (bản photo, bản sao có chứng thực) hồ sơ xin phép xây dựng trong khi đã thu bản chính giấy phép xây dựng.

- *Chi nhánh huyện Tư Nghĩa:*

+ Hồ sơ của Nguyễn Thanh Dũng ở xã Nghĩa Trung thu dư 01 bản sao hồ sơ hiện trạng về nhà ở.

+ Hồ sơ của Phan Minh Hoàn ở thị trấn La Hà thu thêm bản sao giấy chứng minh nhân dân, bản sao sổ hộ khẩu.

+ Hồ sơ của Nguyễn Thị Thanh Thu ở thị trấn La Hà có thu thêm đơn xin xác nhận thời điểm xây dựng nhà ở (trong khi đã có mục xác nhận thời điểm tạo lập tài sản gắn liền với đất tại Đơn đăng ký).

Thủ tục xác định lại diện tích đất ở cho hộ gia đình, cá nhân đã được cấp Giấy chứng nhận:

- *Chi nhánh thành phố Quảng Ngãi:*

+ Hồ sơ của ông Nguyễn Trần Thanh Tuấn ở phường Nghĩa Lộ thu thêm: Bản sao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng minh nhân dân và có giấy xác nhận nguồn gốc có xác nhận của UBND phường.

+ Hồ sơ của Phạm Tường và bà Mai Thị Ba thu thêm giấy xác nhận nguồn gốc có xác nhận của UBND cấp xã.

+ Hồ sơ của Bùi Thị Hồng thu thêm đơn xin xác nhận nguồn gốc đất có xác nhận của UBND phường Nghĩa Lộ.

+ 02 hồ sơ của Võ Thị Bích Thu có thu thêm đơn xin xác nhận về nguồn gốc sử dụng đất có xác nhận của UBND phường Quảng Phú.

+ Hồ sơ ông Phạm Quang Đến thu thêm 03 bản sao Giấy chứng nhận; thu thêm đơn xin xác nhận về nguồn gốc sử dụng đất và thời gian làm nhà ở có chứng thực của UBND phường Trần Phú.

+ Hồ sơ của bà Đoàn Thị Hồng Phượng thu thêm đơn xin xác nhận nguồn gốc sử dụng đất có xác nhận của UBND phường Nghĩa Lộ.

- *Chi nhánh huyện Tư Nghĩa:*

+ Hồ sơ của Võ Thanh ở xã Nghĩa Trung có thu thêm đơn xin xác nhận nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất có xác nhận của UBND xã Nghĩa Trung, bản sao sổ hộ khẩu, bản sao giấy chứng minh nhân dân.

+ Hồ sơ của Lâm Văn Đạt ở thị trấn La Hà có thu bản sao giấy chứng minh nhân dân, đơn đề nghị xác nhận nguồn gốc sử dụng đất có xác nhận của UBND thị trấn La Hà, đơn đề nghị xác nhận có 01 thửa đất thổ cư duy nhất, đã có nhà ở có xác nhận của UBND thị trấn La Hà, phiếu cung cấp thông tin của Chi nhánh.

+ Hồ sơ của Lê Chức ở xã Nghĩa Điền có thu thêm đơn xin xác nhận nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất có xác nhận của UBND xã Nghĩa Điền.

+ Hồ sơ của Phạm Văn Tuấn ở xã Nghĩa Thuận thu thêm giấy chứng minh nhân dân, đơn xin xác nhận nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất có xác nhận của UBND xã Nghĩa Thuận.

+ Hồ sơ của ông Võ Thanh ở xã Nghĩa Trung thu thêm bản sao sổ hộ khẩu, bản sao giấy chứng minh nhân dân.

Thủ tục tách thửa hoặc hợp thửa đất:

- *Chi nhánh thành phố Quảng Ngãi:* Hồ sơ của bà Nguyễn Thị Căng thu bản sao chứng minh nhân dân.

- *Chi nhánh huyện Tư Nghĩa:* Đa số đều thu thêm bản sao giấy chứng minh nhân dân, ví dụ: Hồ sơ của Nguyễn Dương ở xã Nghĩa Thuận thu thêm bản sao chứng thực giấy chứng minh nhân dân; hồ sơ của ông Nguyễn Dương thu thêm giấy chứng minh nhân dân, bản sao quyết định chuyên mục đích, trích lục thửa đất và hồ sơ của Nguyễn Đồn ở xã Nghĩa Hòa thu thêm bản sao Quyết định chuyên mục đích sử dụng đất.

Thủ tục đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng: *Tại Chi nhánh thành phố Quảng Ngãi:* Hồ sơ chuyển nhượng của bà Nguyễn Thị Lệ ở phường Chánh Lộ thu thêm bản sao Giấy chứng nhận, bản sao hợp đồng chuyển nhượng.

Thủ tục cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: *Tại Chi nhánh huyện Tư Nghĩa:* Hồ sơ của Bùi Thành Nam ở xã Nghĩa Thương thu thêm bản sao Giấy chứng nhận, bản sao giấy chứng minh nhân dân; hồ sơ của Võ Thế Thanh Quang ở xã Nghĩa Thương thu thêm bản sao giấy chứng minh nhân dân, bản sao Giấy chứng nhận.

Thủ tục khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường:

Tại Điểm a Khoản 1 Điều 18 Nghị định số 73/2017/NĐ-CP ngày 14/6/2017 của Chính phủ về thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng thông tin và dữ liệu tài nguyên và môi trường quy định: “*Các tổ chức, cá nhân có nhu cầu khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu căn cứ danh mục thông tin, dữ liệu hiện có, lập phiếu yêu cầu, văn bản yêu cầu (theo Mẫu số 02, Mẫu số 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này) nộp trực tiếp, qua bưu điện hoặc trên môi trường mạng điện tử cho các đơn vị quản lý thông tin, dữ liệu*”. Qua kiểm tra cho thấy nhiều hồ sơ còn thu thêm những giấy tờ ngoài quy định, cụ thể: *Tại Chi nhánh Tư Nghĩa*, hồ sơ của bà Trần Hoàng Bảo Trân thu bản sao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất; hồ sơ của ông Nguyễn Tấn Anh, thị trấn Sông Vệ thu bản sao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, bản sao giấy xác nhận đã nhận đơn khởi kiện, bản sao thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn khởi kiện.

*** Lĩnh vực đăng ký biện pháp bảo đảm:**

Tại Điều 39 Nghị định số 102/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm quy định người yêu cầu đăng ký nộp 01 bộ hồ sơ đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất hoặc đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất đồng thời với tài sản gắn liền với đất hoặc đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất, gồm: “1. **Phiếu yêu cầu đăng ký (01 bản chính)**; 2. **Hợp đồng thế chấp hoặc hợp đồng thế chấp có công chứng, chứng thực trong trường hợp pháp luật quy định (01 bản chính hoặc 01 bản sao có chứng thực)**; 3. **Bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất hoặc một trong các loại giấy chứng nhận quy định tại khoản 2 Điều 97 của Luật đất đai (sau đây gọi chung là Giấy chứng nhận)**”. Tuy nhiên, trong quá trình tiếp nhận hồ sơ lại thu thêm giấy tờ ngoài quy định pháp luật, cụ thể: Chi nhánh thành phố Quảng Ngãi, có 07/10 trường hợp hồ sơ đều yêu cầu thu thêm bản sao chứng minh nhân dân.

Việc tự ý thu thêm giấy tờ ngoài quy định pháp luật làm gia tăng chi phí thực hiện TTHC cho tổ chức, cá nhân, vi phạm trách nhiệm của cơ quan giải quyết TTHC được quy định tại Khoản 6 Điều 18 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP, đó là: “**Không tự đặt ra TTHC, hồ sơ, giấy tờ ngoài quy định của pháp luật**” và Điểm đ Khoản 1 Điều 5 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP: “**Từ chối thực hiện, kéo dài thời gian giải quyết TTHC hoặc tự ý yêu cầu bổ sung hồ sơ, giấy tờ ngoài quy định của pháp luật**”.

c) Giải quyết TTHC vượt quá thời hạn quy định:

Trong thời gian từ tháng 01/2018 đến tháng 10/2018, tổng số hồ sơ về lĩnh vực đất đai tại 02 Chi nhánh được tiếp nhận, giải quyết là 41.182 hồ sơ, trong đó:

- Tại Chi nhánh thành phố Quảng Ngãi: Tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết TTHC: 30.001 hồ sơ, trong đó giải quyết đúng hạn: 28.608 hồ sơ (95%), quá hạn: **1.393 hồ sơ (5%)** (theo Báo cáo số 124/BC-CNTP ngày 16/10/2018).

- Tại Chi nhánh huyện Tư Nghĩa: Tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết TTHC: 11.181 hồ sơ, trong đó giải quyết đúng hạn: 10.911 hồ sơ (98%), quá hạn: **270 hồ sơ (2%)** (theo Báo cáo số 54/BC-CNTP ngày 19/10/2018).

Qua kiểm tra, cho thấy việc giải quyết quá thời hạn quy định do nhiều nguyên nhân khác nhau gồm: Có trường hợp chậm trễ do Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh, có trường hợp do 02 Chi nhánh, có trường hợp do sự phối hợp chậm trễ của Phòng Tài nguyên và Môi trường, có trường hợp do UBND huyện, thành phố, có trường hợp do việc chậm trễ trong phối hợp có ý kiến của Phòng Quản lý đô thị, có trường hợp do phối hợp xác nhận hồ sơ của UBND cấp xã. Ví dụ như:

*** Thủ tục đăng ký và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu:**

Về thời gian giải quyết, tại Điều 14 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 418/QĐ-UBND quy định tổng thời gian giải quyết hồ sơ **không quá hai mươi tám (28) ngày làm việc**. Trong đó: UBND huyện không quá ba (03) ngày làm việc; cơ quan tài nguyên và môi trường không quá ba (03) ngày làm việc;

Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh không quá mười tám (18) ngày làm việc; UBND cấp xã không quá bốn (04) ngày làm việc. Cụ thể:

- *Chi nhánh thành phố Quảng Ngãi:*

+ Hồ sơ của Nguyễn Thị Ái Hòa có thửa đất ở phường Quảng Phú, nhận ngày **07/02/2018**, hẹn trả ngày 29/3/2018, đến ngày 10/7/2018 UBND thành phố ký giấy chứng nhận, thời gian giải quyết trễ hạn là **hơn 03 tháng**.

+ Hồ sơ của ông Nguyễn Trung ở phường Quảng Phú nhận ngày 09/02/2018, hẹn trả kết quả ngày 02/4/2018 nhưng đến ngày 10/8/2018 UBND thành phố mới ký Giấy chứng nhận; thời gian giải quyết trễ hạn là **04 tháng**.

+ Hồ sơ của Nguyễn Trung ở phường Quảng Phú tiếp nhận ngày 30/5/2018, hẹn trả ngày 22/6/2018 nhưng đến 14/8/2018 Sở Tài nguyên và Môi trường mới ký Giấy chứng nhận; thời gian giải quyết trễ hạn là **hơn 01 tháng**.

+ Hồ sơ của Bùi Phụ Ngọc ở phường Quảng Phú, tiếp nhận ngày 18/5/2017, hẹn trả ngày 03/7/2017 nhưng đến ngày 01/3/2018 Sở Tài nguyên và Môi trường mới ký Giấy chứng nhận; thời gian giải quyết trễ hạn là **hơn 08 tháng**.

- *Chi nhánh huyện Tư Nghĩa:* Hồ sơ của Phạm Bảy, Phạm Miên ở xã Nghĩa Thương tiếp nhận 15/11/2017, hẹn trả ngày 28/12/2017 nhưng đến ngày **21/6/2018** mới có Thông báo nộp lệ phí trước bạ nhà đất; thời gian giải quyết trễ hạn là **hơn 05 tháng**.

* *Thủ tục tách thửa hoặc hợp thửa đất:* Tại Điều 28 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 418/QĐ-UBND quy định tổng thời gian giải quyết hồ sơ không quá **mười lăm (15) ngày làm việc**.

- *Chi nhánh huyện Tư Nghĩa:*

+ Hồ sơ của bà Nguyễn Tuyền tiếp nhận ngày 23/8/2018, hẹn trả kết quả ngày 19/9/2018 nhưng đến 26/10/2018 mới trả kết quả cho công dân; thời gian giải quyết trễ hạn là **27 ngày làm việc**.

+ Hồ sơ của bà Nguyễn Thị Hằng, thị trấn La Hà tiếp nhận ngày 27/7/2018 hẹn trả ngày 22/8/2018 nhưng đến ngày 06/9/2018 mới trả kết quả cho công dân; thời gian giải quyết trễ hạn là **11 ngày làm việc**.

* *Thủ tục cấp đổi Giấy chứng nhận:*

Thời gian phối hợp giải quyết cấp đổi Giấy chứng nhận không quá sáu **(06) ngày làm việc** (Điều 30 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 418/QĐ-UBND) và kết quả giải quyết TTHC phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn **không quá ba (03) ngày làm việc** kể từ ngày có kết quả giải quyết, trừ trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính (Khoản 3 Điều 4 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 418/QĐ-UBND):

- *Chi nhánh huyện Tư Nghĩa:*

+ Hồ sơ của Lê Văn Hoàng ở xã Nghĩa Trung, nhận ngày 23/02/2018, hẹn trả kết quả ngày 08/3/2018 và ký Giấy chứng nhận ngày 12/3/2018, trễ hạn giải quyết **05 ngày làm việc**.

+ Hồ sơ của Phan Tại ở xã Nghĩa Trung tiếp nhận ngày 05/7/2018, hẹn trả 01/8/2018, nhưng **đến ngày 26/7/2018** Chi nhánh mới có tờ trình gửi Sở Tài nguyên và Môi trường và **đến ngày 06/9/2018** mới ký cấp Giấy chứng nhận, thời gian giải quyết trễ hạn 30 ngày làm việc.

Do vậy, việc giải quyết thủ tục quá thời hạn cho phép là vi phạm quy định không được kéo dài thời gian thực hiện tại Điểm d Khoản 7 Điều 97 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP, Điểm b Khoản 1 Điều 6 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP và Điểm đ Khoản 1 Điều 5 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP.

d) Trình tự thực hiện TTHC không phù hợp với quy định pháp luật:

*** Yêu cầu công dân nộp thêm đơn xin xác nhận nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất:**

- *Yêu cầu làm đơn xin xác nhận nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất:* Qua kiểm tra, cho thấy khi người dân đến yêu cầu thực hiện thủ tục đăng ký và cấp giấy chứng nhận lần đầu, thủ tục xác định lại diện tích đất ở cho hộ gia đình, cá nhân đã được cấp Giấy chứng nhận thì trong hồ sơ của các thủ tục này có Đơn xin xác nhận của người yêu cầu, trong nội dung Đơn có yêu cầu UBND cấp xã xác nhận nguồn gốc và quá trình sử dụng đất của mình. Tuy nhiên, tại Khoản 2 Điều 70 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP, Khoản 47 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP bổ sung Điều 72a chỉ quy định trách nhiệm UBND cấp xã, Văn phòng đăng ký đất đai kiểm tra hồ sơ và xác nhận trong Đơn đăng ký, không quy định phải thu đơn xin xác nhận nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất như nêu trên; cụ thể như:

Chi nhánh thành phố Quảng Ngãi: Hồ sơ của Nguyễn Thị Ái Hòa ở phường Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi có đơn xin xác nhận về căn nguyên nguồn gốc sử dụng đất và thời gian làm nhà ở (có xác nhận của UBND phường Quảng Phú về sử dụng ổn định, không có tranh chấp và chữ ký của các chủ đất cũ và các nhân chứng); hồ sơ của Đoàn Thị Hồng Phượng ở Phường Nghĩa Lộ có đơn xin xác nhận nguồn gốc sử dụng đất (có xác nhận của UBND phường); hồ sơ của Nguyễn Thị Cúc ở phường Quảng Phú (có xác nhận của UBND phường); hồ sơ của ông Nguyễn Trung ở phường Quảng Phú (có xác nhận của UBND phường); hồ sơ của ông Phạm Quang Đến ở phường Trần Phú có đơn xin xác nhận về nguồn gốc sử dụng đất và thời gian làm nhà ở (có chứng thực của UBND phường)....

- Thủ tục đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất được đổi tên:

Về thành phần hồ sơ, tại Khoản 6 Điều 9 Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT (được sửa đổi bởi Khoản 4 Điều 7 Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT) quy định hồ sơ nộp khi thực hiện thủ tục này, gồm có: "a) Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 09/ĐK; b) Bản gốc Giấy chứng nhận

đã cấp; c) Một trong các giấy tờ liên quan đến nội dung biến động: Văn bản công nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật đối với trường hợp cá nhân hoặc người đại diện hộ gia đình thay đổi họ, tên; ...". Qua kiểm tra, cho thấy hồ sơ của ông Nguyễn Tĩnh ở xã Nghĩa Thắng tiếp nhận ngày 25/9/2018 thực hiện thủ tục đăng ký biến động chỉnh sửa thông tin tên của ông trong giấy chứng nhận từ Nguyễn Tĩnh thành Nguyễn Tĩnh để phù hợp với chứng minh nhân dân. Tuy nhiên, trong hồ sơ của ông đã có bản sao giấy chứng minh nhân dân nhưng lại yêu cầu ông làm đơn xin xác nhận tên thật có xác nhận của UBND xã và công an xã Nghĩa Thắng là không cần thiết, gây phiền hà.

Việc 02 Chi nhánh yêu cầu công dân nộp thêm các Đơn xin xác nhận nêu trên là không phù hợp với quy định của pháp luật, phát sinh thêm "*thủ tục con*" khi thực hiện TTHC, làm tăng chi phí, kéo dài thời gian thực TTHC, vi phạm quy định tại Điểm b Khoản 7 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP: "*Tự đặt ra các TTHC ngoài quy định chung, gây phiền hà đối với người xin làm các TTHC*" và Khoản 6 Điều 18 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP: "*Không tự đặt ra TTHC, hồ sơ, giấy tờ ngoài quy định của pháp luật*".

*** UBND cấp xã lập Tờ trình trong quá trình luân chuyển, giải quyết hồ sơ TTHC trong lĩnh vực đất đai dẫn đến không phù hợp với trình tự giải quyết hồ sơ, làm kéo dài thời gian giải quyết thủ tục:**

Qua kiểm tra tại Chi nhánh huyện Tư Nghĩa, phát hiện nhiều hồ sơ thực hiện đăng ký và cấp Giấy chứng nhận lần đầu, thủ tục xác định lại diện tích đất ở cho hộ gia đình, cá nhân đã được cấp Giấy chứng nhận, sau khi hoàn thành các bước xử lý thuộc trách nhiệm của UBND cấp xã, như: Niêm yết công khai kết quả kiểm tra hồ sơ, xác nhận hiện trạng, tình trạng tranh chấp, nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất tại trụ sở UBND cấp xã và khu dân cư nơi có đất, tài sản gắn liền với đất... thì UBND cấp xã lập Tờ trình đề nghị cấp Giấy chứng nhận, gửi UBND huyện. Tuy nhiên, căn cứ Điều 24a, Khoản 2 Điều 70 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP (*được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 01/2017/NĐ-CP*) và quy định pháp luật về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP (*thay thế Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg*) thì UBND cấp xã không cần thiết phải ban hành Tờ trình, chỉ thực hiện luân chuyển (có phiếu kiểm soát) hoặc nộp hồ sơ tại Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện để thực hiện các bước giải quyết tiếp theo. Cụ thể như hồ sơ của bà Kiều Thị Lợi ở thị trấn Sông Vệ (UBND thị trấn có Tờ trình số 09a/TTr-UBND ngày 12/01/2018); hồ sơ của Lê Bá Hợp ở xã Nghĩa Kỳ (UBND xã Nghĩa Kỳ có Tờ Trình số 26/TTr-UBND ngày 09/02/2018).

3. Việc thực hiện quy trình giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông

a) Việc phối hợp tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết của các cơ quan, đơn vị:

Qua kiểm tra, cho thấy việc phối hợp giải quyết TTHC trong lĩnh vực đất đai thuộc trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị và địa phương có liên quan chưa kịp thời, còn chậm trễ so với thời gian quy định, cụ thể như:

- *Tại Chi nhánh thành phố Quảng Ngãi:*

+ UBND xã, phường chậm phối hợp: Từ đầu năm 2018 đến nay có khoảng 177/614 trường hợp chậm phối hợp xác nhận của UBND các xã, phường để giải quyết TTHC về đất đai. Nguyên nhân, về mặt khách quan là do công chức địa chính phải thực hiện nhiều nhiệm vụ được giao như tham mưu giải quyết tranh chấp, bồi thường... nên chậm phối hợp trong việc đo đạc, xác nhận hồ sơ; về mặt chủ quan một số xã, phường chỉ thực hiện phối hợp đo đạc, xác nhận hồ sơ một số ngày làm việc cụ thể trong tuần, không phối hợp thường xuyên với Chi nhánh như: UBND xã Tịnh Ấn Tây phối hợp giải quyết 02 ngày trong tuần (vào thứ 4 và thứ 6); UBND xã Nghĩa Dũng phối hợp giải quyết vào chiều thứ 2 và chiều ngày thứ 4 của các ngày làm việc trong tuần; UBND phường Trần Phú phối hợp vào ngày thứ 4 và sáng thứ 6 hàng tuần. Cụ thể: Phường Chánh Lộ: 11 trường hợp; phường Nghĩa Chánh: 17 trường hợp; phường Nghĩa Lộ: 17 trường hợp; phường Quảng Phú: 27 trường hợp; phường Trương Quang Trọng: 12 trường hợp; phường Trần Phú: 14 trường hợp; xã Nghĩa Hà: 12 trường hợp; xã Nghĩa An: 09 trường hợp... .

+ Phòng chuyên môn chậm phối hợp: Căn cứ Khoản 2 Điều 5 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 418/QĐ-UBND ngày 12/6/2017 của UBND tỉnh: *“Các cơ quan được hỏi ý kiến có trách nhiệm nghiên cứu trả lời bằng văn bản trong thời gian chậm nhất không quá năm (05) ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của cơ quan chủ trì; quá thời hạn trên mà cơ quan phối hợp không có ý kiến bằng văn bản được xem như đã đồng ý và phải chịu trách nhiệm về nội dung được hỏi ý kiến; Trường hợp phức tạp phải có văn bản đề nghị kéo dài thời gian góp ý nhưng không quá mười (10) ngày làm việc”*. Tuy nhiên, qua kiểm tra có nhiều trường hợp Phòng Quản lý đô thị thuộc UBND thành phố chậm phối hợp có văn bản trả lời cho Chi nhánh, ví dụ như: Công văn số 18/SHNO-QLĐT ngày 27/7/2018 trả lời Văn bản số 18/PLYK-CNTPQN ngày 29/6/2018, tổng thời gian trả lời **23 ngày làm việc**; Công văn số 17/SHNO-QLĐT ngày 27/7/2018 trả lời Văn bản số 20/PLYK-CNTPQN ngày 09/7/2018, tổng thời gian trả lời **14 ngày làm việc**; Công văn số 15/SHNO-QLĐT ngày 21/6/2018 trả lời Văn bản số 15/PLYK-CNTPQN ngày 31/5/2018, tổng thời gian trả lời **15 ngày làm việc**... .

- *Tại Chi nhánh huyện Tư Nghĩa:* Một số địa phương vẫn chưa phối hợp tốt trong quá trình xác nhận việc cấp đổi lại giấy cho người sử dụng đất như: UBND xã Nghĩa Kỳ, UBND xã Nghĩa Điền, UBND xã Nghĩa Phương và UBND xã Nghĩa Thương... .

b) Thực hiện xin lỗi khi hồ sơ quá hạn giải quyết:

Qua kiểm tra cho thấy hầu hết các hồ sơ bị quá hạn giải quyết về lĩnh vực đất đai đều không thực hiện việc thông báo xin lỗi, nêu rõ lý do bị trễ và hẹn lại ngày trả kết quả cho người dân theo quy định (kể cả một số lĩnh vực khác thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thành phố Quảng Ngãi) làm cho người dân không có thông tin nên phải đi lại liên hệ nhiều lần; rất nhiều trường hợp nhân viên làm việc tại Bộ phận Một cửa đề nghị người dân đến gặp trực tiếp người

được giao thụ lý hồ sơ bên trong tại Chi nhánh xử lý để tìm hiểu về tình trạng, tiến độ giải quyết hồ sơ dẫn đến gây bức xúc, khó hiểu cho người dân (đều có diễn ra tại Chi nhánh thành phố Quảng Ngãi và Chi nhánh Tư Nghĩa).

Cách xử lý hồ sơ quá hạn như nêu trên là không phù hợp với quy định tại Khoản 5 Điều 12 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ: “*Chủ động thông báo bằng văn bản đến Bộ phận Một cửa về lý do chậm giải quyết hồ sơ TTHC kèm theo văn bản xin lỗi tổ chức, cá nhân và hẹn lại thời gian trả kết quả*”.

c) Việc hướng dẫn hồ sơ và từ chối trả kết quả hồ sơ:

*** Hướng dẫn làm thủ tục đăng ký cấp mới hoặc cấp đổi Giấy chứng nhận trường hợp cấp sai đối tượng (dự án VLAP):**

Qua kiểm tra hồ sơ tại Chi nhánh Tư Nghĩa, cho thấy đối với trường hợp Giấy chứng nhận được cấp theo dự án Vlap sai đối tượng thì Chi nhánh Tư Nghĩa hướng dẫn người dân về tại UBND cấp xã để thực hiện việc: Thỏa thuận giữa người có đất trên thực tế với người bị cấp nhầm Giấy chứng nhận để thu hồi lại Giấy chứng nhận; thực hiện thủ tục đăng ký, cấp mới Giấy chứng nhận cho người có đất trên thực tế.

Tuy nhiên, theo quy định tại Điều 106 Luật Đất đai, Điều 86, Điều 87 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 01/2017/NĐ-CP) thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất phát hiện Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật về đất đai thì kiểm tra lại, thông báo cho người sử dụng đất biết rõ lý do và quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định và Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện việc thu hồi và quản lý Giấy chứng nhận đã thu hồi. Do vậy, việc hướng dẫn người dân mang hồ sơ về UBND cấp xã để giải quyết là không phù hợp với quy định pháp luật, gây phiền hà, gây khó khăn cho người thực hiện TTHC, vi phạm quy định tại Điểm a, Điểm c Khoản 7 Điều 97 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP, Điểm c Khoản 1 Điều 6 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP, Điểm a Khoản 1 Điều 5 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP.

*** Thông báo bổ sung hoặc từ chối, trả lại hồ sơ không phù hợp:**

- Yêu cầu người dân đến tại trụ sở Chi nhánh để gặp trực tiếp người thụ lý hồ sơ để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ mà không thực hiện thông qua Bộ phận Một cửa thành phố, vi phạm quy định tại Điểm e Khoản 1 Điều 5 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ: “*Yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ không thông qua Bộ phận Một cửa, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác*”; ví dụ như hồ sơ của ông Nguyễn Phi Trường ở phường Trần Phú, ngày 31/7/2018, Chi nhánh thành phố Quảng Ngãi ban hành Thông báo số 154/TB-CNTPQN đề nghị ông đến tại trụ sở Chi nhánh thành phố Quảng Ngãi để bổ sung hồ sơ, mà không thông qua Bộ phận Một cửa thành phố.

- Việc bổ sung hồ sơ phần lớn để đến ngày hẹn trả kết quả, quá ngày hẹn trả kết quả mới ban hành thông báo bổ sung hồ sơ, gây bức xúc cho người dân, trái với quy định tại Khoản 4 Điều 61 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP của Chính

phù (được sửa đổi bởi Khoản 40 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP): “Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì trong thời gian **không quá 03 ngày làm việc**, cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ phải thông báo và hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định”.

- Dừng giải quyết, trả hồ sơ còn tùy tiện, chưa phù hợp với quy định pháp luật:

Tại Chi nhánh huyện Tư Nghĩa, có những trường hợp dừng giải quyết, ban hành văn bản thông báo trả lại hồ sơ vì lý do người sử dụng đất, người sử dụng đất liền kề không có tại địa phương để phối hợp thực hiện việc đo đạc tại thực địa, sau đó yêu cầu chủ hồ sơ đến làm đơn trình bày lý do vắng mặt thì mới tiếp nhận, giải quyết trở lại. Tuy nhiên, theo quy định tại Điểm 2.4 Khoản 2 Điều 11 Thông tư số 25/2014/TT-BTNMT (được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 8 Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT) quy định: “**Trường hợp người sử dụng đất, người sử dụng đất liền kề vắng mặt trong suốt thời gian đo đạc thì việc lập bản mô tả ranh giới, mốc giới thửa đất được cán bộ đo đạc, các bên liên quan còn lại và người dẫn đạc xác định theo thực địa và theo hồ sơ thửa đất liên quan (nếu có). Đơn vị đo đạc chuyển Bản mô tả ranh giới, mốc giới thửa đất đã lập cho UBND cấp xã để xác nhận vắng mặt và thông báo trên loa truyền thanh của cấp xã, niêm yết công khai tại trụ sở UBND cấp xã để người sử dụng đất đến ký xác nhận. Sau 15 ngày kể từ ngày thông báo mà người sử dụng đất không có mặt và không có khiếu nại, tranh chấp liên quan đến ranh giới, mốc giới thửa đất thì ranh giới thửa đất được xác định theo bản mô tả đã lập. Trường hợp sau 10 ngày kể từ ngày nhận được Bản mô tả ranh giới, mốc giới thửa đất mà người sử dụng đất liền kề không ký xác nhận, đồng thời không có văn bản thể hiện việc có tranh chấp, khiếu nại, tố cáo có liên quan đến ranh giới thửa đất thì ranh giới thửa đất được xác định theo bản mô tả đã được các bên liên quan còn lại, người dẫn đạc ký xác nhận và ghi rõ lý do người sử dụng đất liền kề đó không ký xác nhận vào phần “lý do không đồng ý” trong Bản mô tả ranh giới, mốc giới thửa đất. Đơn vị đo đạc có trách nhiệm lập danh sách các trường hợp nêu trên để gửi cho Ủy ban nhân dân cấp xã biết và lưu hồ sơ đo đạc” thì các trường hợp người sử dụng đất, người sử dụng đất liền kề vắng mặt, vẫn có thể thực hiện giải quyết hồ sơ; ví dụ như: hồ sơ của Võ Thanh Tịnh ở thị trấn La Hà, hồ sơ của ông Phạm Tấn Hòa ở xã Nghĩa Kỳ; hồ sơ Võ Thị Được ở xã Nghĩa Thương.**

Việc dừng giải quyết, trả hồ sơ đối với các trường hợp như nêu trên là không phù hợp với quy định tại Điểm đ Khoản 7 Điều 97 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP của Chính phủ: “**Từ chối thực hiện hoặc không thực hiện TTHC mà theo quy định của pháp luật về đất đai đã đủ điều kiện để thực hiện**”, Điểm đ Khoản 1 Điều 5 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ: “**Từ chối thực hiện, kéo dài thời gian giải quyết TTHC hoặc tự ý yêu cầu bổ sung hồ sơ, giấy tờ ngoài quy định của pháp luật**”.

d) Chậm thực hiện việc chuyển thông tin địa chính đến cơ quan Thuế:

Tại Khoản 1 Điều 9 Quy trình tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ để xác định, thu nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, theo quy định của pháp luật đất đai và các khoản thuế, phí, lệ phí khác liên quan đến sử dụng đất đai của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 63/2017/QĐ-UBND ngày 25/9/2007 của UBND tỉnh quy định “*Trong thời hạn không quá mười (10) ngày làm việc đối với hồ sơ cấp giấy chứng nhận lần đầu (5 ngày làm việc đối với hồ sơ cấp đổi, cấp lại giấy chứng nhận đối với trường hợp có phát sinh nghĩa vụ tài chính) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai chuyển hồ sơ cho Chi cục Thuế nơi có đất, tài sản gắn liền với đất*”. Qua kiểm tra 8/16 hồ sơ đều chậm trong việc chuyển thông tin địa chính đến cơ quan thuế; ví dụ: Hồ sơ bà Đinh Thị Cự ở xã Nghĩa Thắng, huyện Tư Nghĩa, nộp hồ sơ ngày 02/01/2018 thì ngày phải chuyển thông tin địa chính là ngày 23/01/2018 nhưng mãi đến ngày 07/3/2018, Chi nhánh mới thực hiện việc chuyển thông tin địa chính (trễ hạn 25 ngày làm việc).

II. Nhận xét, đánh giá

1. Ưu điểm

- 02 Chi nhánh đã có quan tâm thực hiện các văn bản của UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh để chỉ đạo, tuyên truyền và triển khai nhiều nhiệm vụ liên quan đến công tác kiểm soát TTHC.

- Hoạt động niêm yết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết tại 02 Chi nhánh được triển khai thực hiện.

- Việc tiếp nhận, giải quyết TTHC tại 02 Chi nhánh cơ bản đúng quy định; số lượng hồ sơ được tiếp nhận, trả kết quả giải quyết đúng thời gian quy định tương đối cao; có biện pháp tổ chức theo dõi, kiểm soát việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết; một số trường hợp hướng dẫn, bổ sung hồ sơ và từ chối giải quyết TTHC được thực hiện bằng văn bản theo quy định về cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

2. Một số sai sót, hạn chế

Ngoài những kết quả đạt được nêu trên, hoạt động tiếp nhận, trả kết quả giải quyết TTHC tại 02 Chi nhánh còn nhiều sai sót, hạn chế cần quan tâm khắc phục như sau:

- Trong quá trình giải quyết TTHC, vẫn còn tình trạng tự ý thu thêm, thu dư, đặt ra những loại giấy tờ không có trong quy định pháp luật và không có trong quyết định công bố TTHC của Chủ tịch UBND tỉnh như: bản sao giấy CMND, sổ hộ khẩu, bản kê khai nguồn gốc sử dụng đất; bản cam kết hạn mức sử dụng đất... làm tăng chi phí hồ sơ, phát sinh thêm “*thủ tục con*” và tốn kém thời gian để chuẩn bị hồ sơ.

- Thời gian thực hiện thủ tục nhiều trường hợp còn chậm, kéo dài gây bức xúc cho người thực hiện TTHC; hồ sơ giải quyết bị trễ hạn nhưng không thực hiện quy trình ban hành văn bản xin lỗi, hẹn lại thời gian trả kết quả, nhiều trường hợp yêu cầu người thực hiện TTHC liên hệ trực tiếp cơ quan giải quyết hồ sơ để biết tiến độ giải quyết hồ sơ; tình trạng trả hồ sơ không giải quyết, dừng

giải quyết hồ sơ tùy tiện, chưa đúng với quy định pháp luật còn phổ biến làm ảnh hưởng đến quyền lợi chính đáng của người dân.

- Việc phối hợp luân chuyển hồ sơ giữa UBND cấp xã, Văn phòng Đăng ký đất đai và một số cơ quan liên quan trong giải quyết TTHC chưa nghiêm túc, kịp thời, vi phạm thời gian phối hợp theo quy định tại Quyết định số 418/QĐ-UBND ngày 12/6/2017 của UBND tỉnh, nhất là ở một số phường như Quảng Phú, Nghĩa Lộ... dẫn đến kéo dài thời gian giải quyết thủ tục cho người dân.

- Việc ghi thời gian hẹn trả kết quả giải quyết trong Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả đối với một số trường hợp chưa đúng với thời gian giải quyết pháp luật quy định.

III. Kiến nghị

Từ kết quả kiểm tra nêu trên, Văn phòng UBND tỉnh đề nghị các cơ quan, đơn vị và địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định về công tác kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, tổ chức thực hiện một số vấn đề sau:

1. Đối với Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Chỉ đạo Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Tiếp tục kiện toàn lại việc niêm yết, công khai TTHC, niêm yết bảng thông báo tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về TTHC theo đúng quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát TTHC và hướng dẫn hiện hành (*Công văn số 1735/VP-KSTTHC ngày 25/12/2017 của Văn phòng UBND tỉnh*).

- Trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC không yêu cầu tổ chức, cá nhân nộp thêm bất kỳ loại giấy tờ nào ngoài quy định; trường hợp công dân, tổ chức nộp thừa giấy tờ, hồ sơ thì gửi trả lại, không nên thu.

- Thực hiện hướng dẫn bổ sung hồ sơ, từ chối giải quyết thủ tục bằng văn bản, nêu rõ lý do đối với tất cả thủ tục thuộc thẩm quyền giải quyết; đối với trường hợp giải quyết thủ tục quá thời hạn theo quy định thì công khai thực hiện xin lỗi người dân, tổ chức, chấm dứt tình trạng yêu cầu người dân liên hệ trực tiếp với cơ quan, cá nhân xử lý hồ sơ để tìm hiểu tiến độ giải quyết hồ sơ.

- Nghiêm túc đánh giá, nhìn nhận đối với những sai sót, hạn chế nêu trên, đồng thời tổ chức kiểm điểm làm rõ trách nhiệm, mức độ của cá nhân, tổ chức có liên quan đối với những sai sót theo thẩm quyền đối với 02 Chi nhánh và báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh (thông qua Văn phòng UBND tỉnh).

b) Có giải pháp để khắc phục tình trạng tồn đọng hồ sơ (tình trạng quá hạn trong giải quyết TTHC) như: phân cấp thẩm quyền ký Giấy chứng nhận cho Văn phòng Đăng ký đất đai; đầu tư nâng cấp trụ sở làm việc, bố trí đầy đủ trang thiết bị để đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện chữ ký số trong việc trao đổi văn bản nội bộ; hợp đồng với dịch vụ bưu chính để luân chuyển hồ sơ, nhất là luân chuyển văn bản đề nghị UBND cấp xã xác nhận về nguồn gốc, tình trạng đất và việc nhận kết quả xác nhận của UBND cấp xã để luân chuyển về cho

Chi nhánh; thực hiện giải quyết, trả kết quả ngay trong ngày làm việc đối với thủ tục đăng ký biện pháp bảo đảm (trừ một số trường hợp phức tạp)... Đồng thời, hướng dẫn thực hiện thống nhất về nghiệp vụ, công tác tiếp nhận, giải quyết TTHC cho các Chi nhánh và công chức địa chính cấp xã trong việc tiếp nhận và giải quyết TTHC về lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh.

c) Đề nghị công chức làm đầu mối kiểm soát TTHC tiếp tục đẩy mạnh tham mưu thực hiện công tác kiểm soát TTHC theo quy định của pháp luật (*theo Quyết định số 960/QĐ-UBND ngày 14/11/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của cán bộ, công chức làm đầu mối thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi*), nhất là tham mưu Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường có tổ chức kiểm tra, theo dõi tình hình tiếp nhận và giải quyết TTHC tại các Chi nhánh trên địa bàn tỉnh để phòng ngừa, ngăn chặn các sai sót (*theo Quyết định số 961/QĐ-UBND ngày 14/11/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy định kiểm tra hoạt động tiếp nhận, giải quyết TTHC tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi*).

d) Thực hiện tốt vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan trong cải cách TTHC theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015; chú trọng thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách TTHC trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 1456/QĐ-UBND ngày 26/8/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi; Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 24/02/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong cải cách TTHC; Chỉ thị số 19/CT-UBND ngày 07/12/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về nâng cao chất lượng giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

đ) Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh tham mưu đưa vào Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết đối với các TTHC có liên quan trong lĩnh vực đất đai do hộ gia đình, cá nhân thực hiện trên địa bàn thành phố Quảng Ngãi, trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định theo chỉ đạo tại Chỉ thị số 19/CT-UBND ngày 07/12/2018.

2. Đối với UBND các huyện, thành phố

a) Chỉ đạo các Phòng: Tài nguyên và Môi trường; Quản lý đô thị; Kinh tế và Hạ tầng nông thôn và các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiêm túc tuân thủ thời gian trong việc phối hợp có ý kiến về các thủ tục liên quan đến lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi theo đúng Quyết định số 418/QĐ-UBND ngày 12/6/2017 của UBND tỉnh.

b) Chỉ đạo Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn nghiêm túc thực hiện phối hợp với cơ quan chủ trì giải quyết TTHC, không được phép tự ý đặt ra thời gian phối hợp giải quyết TTHC về đất đai dẫn đến gây ách tắc việc giải quyết hồ sơ tại Bộ phận Một cửa cấp huyện; chấn chỉnh, xử lý đối với công chức địa chính chậm trễ, chây ì trong tham mưu xác nhận hồ sơ, luân chuyển hồ sơ về đất đai.

Trên đây là Thông báo kết luận về kết quả kiểm tra công tác kiểm soát TTHC tại 02 Chi nhánh trực thuộc Văn phòng Đăng ký đất đai của Sở Tài nguyên và Môi trường. Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Thông báo kết luận kiểm tra, đề nghị các cơ quan, đơn vị và địa phương có văn bản báo cáo kết quả thực hiện cho Văn phòng UBND tỉnh, để tổng hợp báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh biết, theo dõi chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Cục KSTTHC - VPCP (b/cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh (b/cáo);
- Ủy ban Kiểm tra, Ban Nội chính, VP Tỉnh ủy;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Sở Nội vụ;
- Thanh tra tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Đoàn Kiểm tra;
- VPUB: CVP, PCVP, NNTN, CBTH;
- Lưu: VT, KSTTHC.

CHÁNH VĂN PHÒNG



Nguyễn Minh Đạo